

1. CÔNG THỨC VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN PHÂN TÍCH 1 TÁC PHẨM THƠ

I. Mở bài

Cách 1:

"Những trang sách suốt đời đi vẫn nhớ. Như đám mây ngũ sắc ngủ trên đầu". Có những tác phẩm ra đời để rồi lãng quên ngay sau đó, nhưng có những tác phẩm lại như những dòng sông đỏ nặng phù sa in dấu ấn chạm khắc trong tâm khảm. Những tác phẩm ấy đã trở thành "những bài ca đi cùng năm tháng" và để lại trong tâm hồn bạn đọc những ấn tượng không bao giờ quên. Một trong số đó phải kể tới (Tên bài thơ) của thi sĩ/ thi nhân (Tên nhà thơ). Ông (Tên nhà thơ) là... - giới thiệu tác giả (là nhà thơ xuất sắc của nền văn học hiện đại Việt Nam) (vai trò, vị trí của nhà thơ trong nền VH nước nhà. Bằng tình cảm chân thành và tài năng thi ca đích thực với bài thơ này (Tên tác giả) đã thể hiện sâu sắc (nội dung chính: tình yêu quê hương, thiên nhiên, con người, triết lý sống...).

◆Khơi gợi mạch cảm xúc chủ đạo:

Đọc từng câu thơ, ta như bước vào một thế giới trữ tình đầy mê đắm, nơi cảm xúc của nhà thơ dội vào lòng người đọc như tiếng vọng của thời gian, của đời sống.

- Trong bài thơ có những vần thơ thật hay và ý nghĩa ...nội dung khổ thơ.

- Trích thơ:

Cách 2: "Thơ trước hết là cuộc đời, sau đó mới là nghệ thuật" (Bielinxki). Nghĩa là, thi nhân khi cầm bút để sáng tạo nên thơ phải đứng vững hai chân trên mặt đất cuộc đời, từ đó mới có thể đưa tay với hái những vì sao nghệ thuật lung linh. (Tên Nhà Thơ) khi viết bài thơ ("Tên bài thơ") đã thực hiện đúng điều mà Bielinxki tâm niệm. (Tên nhà thơ) là... - giới thiệu tác giả. Bằng tình cảm chân thành và tài năng thi ca đích thực (Tên nhà thơ) đã làm cho ("Tên bài thơ") trở thành một thành tựu nổi bật của thi ca Việt Nam. Bài thơ đã thể hiện sâu sắc (nội dung chính: tình yêu quê hương, thiên nhiên, con người, triết lý sống...).

◆Khơi gợi mạch cảm xúc chủ đạo:

Đọc từng câu thơ, ta như bước vào một thế giới trữ tình đầy mê đắm, nơi cảm xúc của nhà thơ dội vào lòng người đọc như tiếng vọng của thời gian, của đời sống.

- Trong bài thơ có những vần thơ thật hay và ý nghĩa ...nội dung khổ thơ.

- Trích thơ:

II. Thân bài:

1. Luận điểm 1: Khái quát chung:

- **Thể loại:** Bài thơ được viết theo thể thơ (tự do, 6 chữ, 7 chữ, 8 chữ, lục bát có sự hài hòa giữa nội dung và nghệ thuật.)

- **Hoàn cảnh ra đời của bài thơ:**

Bài thơ (tên tác phẩm) được sáng tác vào (thời gian cụ thể nếu có), khi tác giả đứng trước (bối cảnh thiên nhiên, xã hội hoặc một cảm xúc dạt dào nào đó). Chính hoàn cảnh ấy đã khơi nguồn cảm xúc và trở thành chất liệu để nhà thơ viết nên những vần thơ đầy rung động.

- **Phân tích nhan đề** (nếu cần thiết)

- **Đề tài, chủ đề:** Với cảm hứng chủ đạo là (thiên nhiên, quê hương, tình yêu, tình yêu quê hương, đất nước, gia đình (tình mẫu tử, tình phụ tử, tình cảm anh chị, em), tình bạn, tình thầy trò, thiên nhiên, người lính, người nông dân trong XH cũ, người phụ nữhay những giá trị nhân sinh...), bài thơ đã thể hiện những rung động mãnh liệt, vừa nhẹ nhàng, tinh tế, vừa chất chứa chiều sâu của tâm hồn thi nhân.

- **Mạch cảm xúc và cấu tứ bài thơ**

• Bài thơ mở đầu bằng hình ảnh (sự vật, không gian cụ thể), như một lời dẫn đưa người đọc vào dòng cảm xúc của tác giả. Cảm xúc ấy cứ thế lan tỏa, nhẹ nhàng mà thấm thía,

chuyển biến qua từng cung bậc: lúc êm đềm, lúc xót xa, lúc lại dâng trào mãnh liệt.
TTKh

• Cấu tứ bài thơ được triển khai một cách tự nhiên và tinh tế (theo trình tự từ ngoại cảnh đến nội tâm, từ hiện thực đến suy tưởng...), tạo nên sự hòa quyện giữa cảm xúc và ý tưởng, mở ra một bức tranh giàu ý nghĩa.

- Nêu vị trí và nội dung chi tiết đoạn thơ cần phân tích: Đoạn thơ trên nằm ở phần nào của bài thơ? Nếu đoạn thơ phân tích ở phần sau thì phải khái quát nội dung của các phần trước đó rồi mới khái quát nội dung đoạn cần phân tích)

✓ **Câu chuyển đoạn:** Nếu mạch cảm xúc là nhạc điệu chính của bài thơ, thì từng câu chữ lại là những nốt nhạc ngân vang, đưa người đọc chìm đắm trong thế giới hình ảnh giàu sức gợi.

2. Luận điểm 2: Nội dung chính (Phân tích đặc sắc nghệ thuật của bài thơ/ đoạn trích theo bố cục-Tìm và xác định các yếu tố đặc trưng của thơ (hình thức)

Cụ thể như sau:

*** Đoạn thơ 1:**

B1: Nêu khái quát nội dung chính của đoạn thơ (câu thơ)

• Những câu thơ mở đầu bài thơ (đoạn thơ) đã khắc họa (hình ảnh thiên nhiên, con người hay bối cảnh cụ thể...) với ngôn từ tinh tế:

B2: Trích thơ (cả đoạn)

“...” (dẫn chứng thơ).

B3: Phân tích cảm nhận:

- **Ngôn ngữ:** hàm súc, cô đọng, bình dị, giàu cảm xúc, giàu tính nhạc, giàu hình ảnh....

- **Hình ảnh, từ ngữ- nhãn tự của câu thơ, khổ thơ** (từ láy, danh từ, động từ, tính từ- tác dụng)? giàu sức gợi, biểu cảm, là hình ảnh hùng tráng hay mộc mạc, giản dị, nhã nhặn...**thể hiện đề tài, chủ đề của đoạn thơ ra sao?**

-**Nhịp điệu:** Nhanh hay chậm, gấp gáp hay hối hả, hay chậm buồn, ... thiết tha, sâu lắng, tâm tình, buồn thương, hào sảng, bi lụy, hùng tráng

-> **thể hiện đề tài, chủ đề của đoạn thơ ra sao?**

-**Biện pháp tu từ:**

+ hệ thống biện pháp tu từ từ vựng (**ẩn dụ, so sánh, hoán dụ, nhân hóa, điệp ngữ...**)

+ biện pháp tu từ ngữ pháp (**liệt kê, đối, đảo ngữ, câu hỏi tu từ...**) (gọi tên/ chỉ rõ/ tác dụng (nghệ thuật, nội dung- thể hiện điều gì về thiên nhiên, con người, sự việc, hiện tượng gì? Thể hiện tư tưởng, thái độ, tình cảm gì của tác giả? Gợi trong em cảm xúc gì? – yêu mến, trân trọng, tự hào, biết ơn...)

Ví dụ: Biện pháp nghệ thuật (so sánh, nhân hóa, ẩn dụ)đã thổi hồn vào từng hình ảnh, gợi lên (vẻ đẹp trữ tình, cảm xúc trong trẻo hay nỗi niềm sâu lắng của tác giả).

=> **Khái quát lại nội dung:**

- Thông điệp tác giả muốn nói: ngợi ca hay phê phán sự việc, hiện tượng gì? (dựa vào chủ đề, đề tài của bài thơ).

- Ngợi ca điều gì ở nhân vật trữ tình: Tâm trạng, phẩm chất.

- **Lí luận văn học và cảm xúc bản thân.**

Lưu ý. không phải bài nào cũng phân tích hết đặc trưng.

*** Mở rộng, liên hệ, so sánh (cùng tác phẩm, các TP khác).**

*** Đoạn thơ 2:**

B1: Chuyển đoạn (Linh hoạt với câu ghép: Không những...mà còn; Nếu ...thì...); nêu khái quát

✓ Ví dụ 1: Khổ thơ mở đầu nhẹ nhàng như một tiếng dạo đầu, dẫn dắt người đọc vào không gian đầy xúc cảm của những câu thơ tiếp theo.

Ví dụ 2: Cảm xúc được đẩy lên cao hơn qua những hình ảnh (thiên nhiên, con người, tâm trạng) cụ thể, chứa chan bao ý nghĩa ở khổ thơ tiếp theo:

Ví dụ 3: Nếu khổ thơ đầu là những kí ức ngọt ngào, sâu lắng về người mẹ thân yêu của tác giả thì khổ thơ tiếp theo là những suy ngẫm của tác giả về cuộc đời đầy vất vả của mẹ, từ đó thể hiện lòng kính trọng, biết ơn sâu sắc của nhà thơ với người mẹ kính yêu của mình).

B2: Trích thơ

“...” (dẫn chứng thơ).

B3: Cảm nhận:

- **Ngôn ngữ:** hàm súc, cô đọng, bình dị, giàu cảm xúc, giàu tính nhạc, giàu hình ảnh....

- **Hình ảnh, từ ngữ- nhân tự của câu thơ, khổ thơ** (từ láy, danh từ, động từ, tính từ- tác dụng)? giàu sức gợi, biểu cảm, là hình ảnh hùng tráng hay mộc mạc, giản dị, nhã nhặn...**thể hiện đề tài, chủ đề của đoạn thơ ra sao?**

-**Nhịp điệu:** Nhanh hay chậm, gấp gáp hay hối hả, hay chậm buồn, ...

thiết tha, sâu lắng, tâm tình, buồn thương, hào sảng, bi lụy, hùng tráng

-> **thể hiện đề tài, chủ đề của đoạn thơ ra sao?**

-**Biện pháp tu từ:**

+ hệ thống biện pháp tu từ từ từ vựng (**ẩn dụ, so sánh, hoán dụ, nhân hóa, điệp ngữ...**)

+ biện pháp tu từ ngữ pháp (**liệt kê, đối, đảo ngữ, câu hỏi tu từ...**) (gọi tên/ chỉ rõ/ tác dụng (nghệ thuật, nội dung- thể hiện điều gì về thiên nhiên, con người, sự việc, hiện tượng gì? Thể hiện tư tưởng, thái độ, tình cảm gì của tác giả? Gợi trong em cảm xúc gì? – yêu mến, trân trọng, tự hào, biết ơn...)

=> **Khái quát lại nội dung:**

- Thông điệp tác giả muốn nói: ngợi ca hay phê phán sự việc, hiện tượng gì? (dựa vào chủ đề, đề tài của bài thơ).

- Ngợi ca điều gì ở nhân vật trữ tình: Tâm trạng, phẩm chất.

- **Lí luận văn học và cảm xúc bản thân.**

Lưu ý. không phải bài nào cũng phân tích hết đặc trưng.

* **Mở rộng, liên hệ, so sánh** (cùng tác phẩm, các TP khác).

* **Đoạn thơ 3: (Làm như đoạn 2).**

B1: Chuyển đoạn: Câu chuyển đoạn: Mạch cảm xúc ấy tiếp tục lan tỏa và lắng đọng trong khổ thơ cuối, để lại những dư âm khó quên trong lòng độc giả...

“...” (dẫn chứng thơ).

B2: Trích thơ

“...” (dẫn chứng thơ).

B3: Cảm nhận:

* **Đoạn thơ 4: Khổ thơ kết thúc: (căn cứ và bài thơ có thể khổ 2 hay khổ 3 là khổ cuối của bài thơ)**

B1: Chuyển đoạn: Câu chuyển đoạn: Khép lại bài thơ là hình ảnh (tổng kết nội dung, cảm xúc hoặc triết lý sâu sắc):

“...” (dẫn chứng thơ).

B2: Trích thơ

“...” (dẫn chứng thơ).

B3: Cảm nhận:

• Khổ thơ cuối tựa như một nốt lặng trầm, gói trọn thông điệp nhân văn và tình cảm sâu sắc của nhà thơ.

3. Luận điểm 3:: Đánh giá, mở rộng

3.1. Giá trị nghệ thuật

- Thể thơ, Vần, Nhịp, Giọng điệu, Nhân vật trữ tình, Biện pháp NT: Biện pháp tu từ và Các nét NT đặc sắc khác:

Cụ thể: Thành công về mặt nghệ thuật của bài thơ là việc kết hợp nhuần nhuyễn giữa bút pháp hiện thực và cảm xúc lãng mạn; **thể thơ** (Tên thể thơ: Tự do, Năm chữ, Tám chữ, ...); **nghệ thuật** kiến tạo hình ảnh thơ gần gũi với cuộc sống mà vẫn bay bổng, giàu ý nghĩa biểu tượng; ngôn ngữ thơ gợi hình, biểu cảm, sử dụng tài hoa và hiệu quả các biện pháp tu từ ... (**tên 1 số biện pháp**); **nhịp thơ nhanh, gấp gáp hay hối hả, hay chậm buồn, ... giọng điệu thơ** (tâm tình thủ thủ, tâm tình; ngọt ngào sâu lắng mang âm hưởng dân ca; thành kính thiết tha; chứa chan yêu thương kì vọng của tình phụ tử/ mẫu tử ... hay buồn thương, bi lụy hay hào sảng, hùng tráng, ngợi ca.....). **Tất cả đã góp phần làm thăng hoa và tỏa sáng giá trị của bài thơ nói chung và đoạn thơ nói riêng.**

3.2: Giá trị nội dung: Chỉ ra nội dung, ý nghĩa/Khái quát lên tình cảm, quan điểm, tư tưởng, thái độ của tác giả.

- **Tình cảm:** nhớ nhung, yêu mến, thiết tha... chân thành, đắm đắm, nồng nàn, cháy bỏng...

- **Quan điểm:** về một vấn đề gì đó (đất nước, đồng chí, người lính...)

- **Tư tưởng:** ngợi ca, phê phán, đồng cảm...

- **Thái độ:** trân trọng, yêu mến, phê bình...

- **Bút pháp, cảm hứng:** Lãng mạn, hiện thực, nhân đạo, tả cảnh ngụ tình, tượng trưng ước lệ...

Vid dụ cụ thể: Trong một bài thơ vền vẹn không nhiều câu chữ, tác giả đã thể hiện thành công cảm xúc **nhớ nhung, yêu mến, thiết tha... chân thành, đắm đắm, nồng nàn, cháy bỏng...** Đó không chỉ là tình cảm **ngợi ca, trân trọng, yêu mến, biết ơn hay phê phán, đồng cảm...** của tác giả nói riêng mà còn là tình cảm điển hình cho....(đối tượng tiếp nhận: mỗi người con với mẹ/ cha của mình hay mỗi người dân với Bác Hồ kính yêu...; nhân nhân đối với đất nước). Điều ấy khiến cho bài thơ có sức hấp dẫn đặc biệt và mang giá trị hiện thực, nhân đạo và tinh thần nhân văn sâu sắc. Bài thơ chính là dấu ấn nổi bật khẳng định tài năng, phong cách thi ca, đặc biệt là tấm lòng giản dị mà tha thiết chân thành của nhà thơ với đất nước (quê hương, gia đình, cuộc đời, người mẹ, người cha...)

Câu chuyển đoạn: Sự kết hợp hoàn hảo giữa nội dung và nghệ thuật đã làm nên vẻ đẹp bất tận của bài thơ, khiến nó trở thành một dấu ấn khó phai trong lòng độc giả.

3.3. So sánh, liên hệ, mở rộng (tp cùng chủ đề, thể loại...)

Bài thơ khiến ta liên tưởng đến bài thơ.... của..... Cả 2 bài thơ đều là những cảm xúc và suy tư sâu lắng của tác giả về.....

4.4. Bài học thực tiễn: Bài thơ là một bài học lớn, giúp chúng ta khắc ghi và thấm thía....

III. Kết bài:

- Khái quát, đánh giá lại giá trị của đoạn trích

- Nêu cảm xúc, suy nghĩ, rút ra bài học cho bản thân

Mẫu 1: Tóm lại, tác phẩm [**tên tác phẩm**] của [**tên tác giả**] không chỉ mang giá trị nghệ thuật cao với thể thơ ... mà còn gửi gắm những thông điệp nhân văn sâu sắc về về (nội dung: người lính, tình phụ tử, tình mẫu tử, tình bà cháu, tình bạn, Bác Hồ, lý tưởng cao đẹp của một cá nhân với đất nước và cuộc sống...). Qua đó, ta không chỉ cảm nhận được tâm hồn của nhà văn mà còn soi chiếu vào chính mình, để nhận ra những giá trị cao quý trong đời thường để chúng ta hôm nay thêm hiểu, thức tỉnh, trân trọng những giá trị đích thực của cuộc đời. Tác phẩm xứng đáng là một kiệt tác (một bông hoa nở rộ) trong khu vườn văn học Việt Nam và thế giới.

Mẫu 2: Shelly khẳng định: “Thơ ca làm cho tất cả những gì tốt đẹp nhất trên đời trở thành bất tử”. Điều ấy thật đúng với (“Tên bài thơ”) của (Tên Tác Giả). Từ khi ra đời đến nay, bài thơ đã xây dựng thành công bức tượng đài bằng thơ về (nội dung: người lính, tình phụ tử, tình bà cháu, tình bạn, Bác Hồ, lý tưởng cao đẹp của một cá nhân với đất nước và cuộc sống...) mà dù thời gian bao lâu vẫn không thể phai giá trị. Bài thơ khơi dậy trong lòng độc giả chúng ta biết bao niềm yêu dấu, dạt dào sâu lắng, để chúng ta hôm nay thêm hiểu, thức tỉnh, trân trọng những giá trị đích thực của đời.

Mẫu 3: (Tên bài thơ) của (Tên tác giả) là một thi phẩm dạt dào xúc cảm. Từ khi ra đời đến nay, bài thơ đã xây dựng thành công bức tượng đài bằng thơ về (nội dung: người lính, tình phụ tử, tình bà cháu, Bác Hồ, lý tưởng cao đẹp của một cá nhân với đất nước và cuộc sống...) mà dù thời gian bao lâu vẫn không thể phai giá trị. Bài thơ đã khơi dậy trong lòng độc giả chúng ta biết bao niềm yêu dấu, dạt dào sâu lắng, để chúng ta hôm nay thêm hiểu, thức tỉnh, trân trọng những giá trị đích thực của đời. (Tên bài thơ) của (Tên tác giả) xứng đáng là một bài thơ hay như nhà thơ Trần Đăng Khoa từng khẳng định: “Thơ hay là thơ đọc xong ta không thấy lời thơ, chỉ thấy ám ảnh và cảm xúc”

2. CÔNG THỨC VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ 1 TP TRUYỆN

A. MỞ BÀI

MB1: Shê-khốp từng nói: "Một nghệ sĩ chân chính phải là một nhà nhân đạo từ trong cốt tuỷ". Có nghĩa là nghĩa là, trong sáng tạo nghệ thuật, ngoài yếu tố tài năng, thì một điều quan trọng nữa chính là tấm lòng trắc ẩn đối với con người. Thông qua những hình tượng nghệ thuật, người nghệ sĩ bày tỏ sự cảm thông, tình yêu mến đối với những số phận cùng khổ, niềm tin vào những phẩm chất tốt đẹp mà dù hoàn cảnh có dập vùi cũng không bị hư mất. Đọc “**Tên tác phẩm**” của **Tên tác giả**, ta thấy tấm lòng ấy hiển hiện trong từng câu chữ. “Tên tác phẩm” đã đạt được đặc sắc cả về nội dung và nghệ thuật, để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong độc giả.

MB2: Văn hào vĩ đại của thế giới Goethe có nói: "Con người là điều thú vị nhất đối với con người, và con người cũng chỉ hứng thú với con người". Trong văn học, con người cũng luôn chiếm giữ vị trí trung tâm, là nội dung quan trọng nhất đối với một tác phẩm văn học. Một tác phẩm dù có viết về bất cứ đề tài nào đi chăng nữa, thì cái cuối cùng mà nhà văn hướng tới vẫn chính là con người. Đọc xong một tác phẩm, cái lắng lại sâu nhất và lâu nhất trong tâm hồn người đọc vẫn là số phận, cảm xúc, suy tư của những thân phận con người được nhà văn nói tới. Đến với “Tên tác phẩm” của Tên tác giả, ám ảnh lòng ta chính là niềm tin sâu sắc của tác giả vào con người đã hiển hiện qua từng câu chữ. Đây là tác phẩm đã đạt được đặc sắc cả về nội dung và nghệ thuật, để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong độc giả.

MB3: Ngay từ trước Cách mạng, thông qua nhân vật Điền trong "Trăng sáng", Nam Cao đã đưa ra một tuyên ngôn: “Nghệ thuật không cần phải là ánh trăng lừa dối, không nên là ánh trăng lừa dối; nghệ thuật chỉ có thể là tiếng đau khổ kia, thoát ra từ những kiếp lầm than...”. Như vậy, theo Nam Cao, không thể có một thứ nghệ thuật đứng ngoài đời sống, đứng trên đời sống. Nghệ thuật là đời sống, nhờ đời sống mà sinh thành, vì đời sống mà phục vụ, yêu đời sống mà cải tạo. Kế thừa quan điểm ấy của Nam Cao, nhà văn Tên tác giả đưa văn chương trở về với những trăn trở ưu tư về số phận và phẩm chất con người trong cuộc sống thăng trầm biến động. Trong cuộc trở về ấy, ông đã “sinh hạ” được nhiều “đứa con tinh thần” có giá trị, một trong số đó là truyện ngắn “Tên tác phẩm” đã đạt được đặc sắc cả về nội dung và nghệ thuật, để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong độc giả.

B. THÂN BÀI

I. GIỚI THIỆU TÁC GIẢ, TÁC PHẨM

Bước 1: Tác giả (Vị trí, đặc điểm sáng tác)

Nhà văn (tên tác giả) là một cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam. Những sáng tác của ông/ bà luôn đậm hơi thở cuộc sống, thể hiện tình yêu thương chân thành dành cho những thân phận nhỏ bé và tấm lòng trăn trở trước những vấn đề của thời đại....

Bước 2: Tác phẩm (Vị trí, hoàn cảnh sáng tác – xuất xứ, tóm tắt tác phẩm, khẳng định tác phẩm có chiều sâu, gây ấn tượng ám ảnh, rung động độc giả từ chủ đề, tư tưởng đến nghệ thuật).

- **Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm:**

Tác phẩm (tên tác phẩm) ra đời trong (thời điểm cụ thể: kháng chiến, đổi mới...), khi hiện thực xã hội đầy biến động đã trở thành nguồn cảm hứng để tác giả khắc họa nên một câu chuyện sâu sắc và giàu ý nghĩa.

- **Tóm tắt nội dung chính:**

Truyện kể về (nhân vật, sự kiện, xung đột), qua đó thể hiện rõ (chủ đề chính: tình thương, bi kịch, tình yêu, khát vọng...) và gửi gắm những thông điệp đầy nhân văn.

□ **Câu chuyển đoạn:** Từ những nét khái quát ấy, chúng ta sẽ bước sâu hơn vào thế giới nhân vật và từng chi tiết nghệ thuật tinh tế mà tác giả đã gửi gắm qua tác phẩm.

II. PHÂN TÍCH SỨC HẤP DẪN CỦA ĐỀ TÀI, CHỦ ĐỀ:

Đề tài, Chủ đề; Thông điệp: (Tác phẩm phản ánh chân thực cuộc sống của 1 miền quê hay Tác phẩm phản ánh chân thực cuộc sống của những phận người...)

CT: Trước hết, điều cuốn hút người đọc chính là đề tài và chủ đề mà tác phẩm hướng tới: *[nội dung chủ đề]*. Đề tài, chủ đề này được thể hiện rõ qua hệ thống các sự kiện tiêu biểu trong câu chuyện: *[liệt kê sự kiện quan trọng]*. Ngoài ra, các chi tiết tiêu biểu như *[liệt kê một số chi tiết tiêu biểu...]* đã khắc họa rõ nét đề tài, chủ đề giúp người đọc thấm thía hơn thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm (*thông điệp*)....

III. PHÂN TÍCH NHÂN VẬT

Dẫn dắt: Truyện có mấy nhân vật? Nhân vật trung tâm là nhân vật nào? Qua các nhân vật tác giả đã làm rõ chủ đề truyện từ đó truyền tải những thông điệp sâu sắc của tác phẩm.

1. Giới thiệu và phân tích nhân vật trung tâm:

Giới thiệu: Nhân vật (tên nhân vật) là linh hồn của tác phẩm, hiện lên với vẻ đẹp (tính cách, tâm hồn) vừa gần gũi, vừa sâu sắc.

- **Ở đầu truyện:** Nhân vật hiện lên trong hoàn cảnh (nêu hoàn cảnh, đặc điểm ban đầu).

□ **Diễn biến tâm lý và ngoại hình, cử chỉ, lời nói, hành động:**

- Trước những biến cố, nhân vật đã có sự giằng xé nội tâm, thay đổi nhận thức hoặc hành động.

- Qua từng chi tiết nhỏ, vẻ đẹp (phẩm chất, lòng trắc ẩn, sự hi sinh, nghị lực...) của nhân vật dần bộc lộ rõ nét.

Công thức:

Nhân vật *[Tên nhân vật]* gây ấn tượng bởi những đặc điểm nổi bật về tính cách và ngoại hình, lời nói, cử chỉ, hành động.

- **Trước hết**, *[Tên nhân vật]* là người có tính cách *[dịu dàng, mạnh mẽ, thông minh, vị tha...]* *[Phân tích một nét tính cách nổi bật nhất]* được thể hiện qua ngoại hình, lời nói, hoặc cử chỉ, hành động, suy nghĩ của nhân vật *[dẫn chứng lời nói hoặc hành động cụ thể của nhân vật]*. Từ đó, ta cảm nhận được *[tính cách và ý nghĩa mà nhân vật này đại diện]*.

- Qua các tương tác giữa *[Tên nhân vật]* và *[nhân vật khác]*, tác giả làm rõ hơn *[đặc điểm hoặc vai trò của nhân vật chính]* *[dẫn chứng một tình huống đối thoại, độc thoại nội]*

tâm hoặc hành động có ý nghĩa đặc biệt trong đoạn trích].

-> **Nhân vật chính mang phẩm chất tính cách gì? Đại diện cho ai trong XH?**

2. Phân tích nhân vật phụ: Ngoại hình, lời nói, cử chỉ, hành động bộc lộ phẩm chất gì?

Bên cạnh thành công trong việc khắc họa tính cách nhân vật chính (tên nhân vật). Nhà văn cũng đã rất thành công khi xây dựng các nhân vật khác (liệt kê tên nhân vật và phân tích).

-> **Nhân vật chính mang phẩm chất tính cách gì? Đại diện cho ai trong XH?**

3. Phân tích sức hấp dẫn của tư tưởng qua qua ý nghĩa hình tượng nhân vật:

- Giá trị hiện thực -> phê phán, lên án

- Giá trị nhân đạo, giá trị nhân văn -> Thương cảm, ngợi ca

Ví dụ: Qua nhân vật (tên nhân vật) hoặc qua các nhân vật (tên nhân vật) không chỉ là đại diện cho (những con người, tầng lớp cụ thể) mà còn mang ý nghĩa biểu tượng sâu sắc, thể hiện tư tưởng lớn lao của tác giả. Qua hình tượng nhân vật, tác phẩm phản ánh **giá trị hiện thực** sắc bén, lên án mạnh mẽ (những bất công, sự tha hóa, áp bức, mâu thuẫn trong xã hội), đồng thời bày tỏ sự đồng cảm với những nỗi đau, mất mát mà con người phải gánh chịu. Bên cạnh đó, nhân vật còn mang đậm **giá trị nhân đạo và nhân văn**, làm nổi bật (khát vọng sống, tình yêu thương, niềm tin vào sự công bằng, hay phẩm chất cao đẹp của con người). Sự kết hợp giữa giá trị hiện thực và nhân văn đã khiến hình tượng nhân vật trở thành một biểu tượng nghệ thuật vừa chân thực, vừa lay động lòng người, khẳng định tư tưởng sâu sắc của tác phẩm.

IV: PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ CÁC ĐẶC SẮC NGHỆ THUẬT LÀM RÕ CHỦ ĐỀ CỦA TRUYỆN HIỆU QUẢ THẨM MĨ CỦA CÁC ĐẶC SẮC ĐÓ

1. Nhan đề

2. Tình huống truyện

3. NT xây dựng nhân vật

4. Ngôi kể

5. Ngôn ngữ: lời người kể chuyện, lời nhân vật, lời đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm.

6. Điểm nhìn

7. Giọng điệu

8. Không gian, thời gian, cốt truyện

Công thức cụ thể: Liên kết: “Bên cạnh chủ đề ý nghĩa, tác phẩm còn nổi bật nhờ nghệ thuật kể chuyện đặc sắc.”

1. Nhan đề:

CT: Nhan đề truyện ngắn gọn, súc tích (bằng 1 từ, cụm từ hay 1 câu) nhưng đầy ẩn ý, tạo sự tò mò và hấp dẫn người đọc ngay từ lần đầu tiên tiếp cận (giải thích nhan đề).

2. Tình huống truyện: “Tình huống truyện bất ngờ là yếu tố tạo cao trào, đồng thời làm nổi bật chủ đề và tính cách nhân vật.”

CT: Trong tác phẩm [Tên tác phẩm], tình huống truyện được xây dựng một cách [đặc điểm: bất ngờ/độc đáo,...], chẳng hạn như [miêu tả tình huống chính trong truyện]. Tình huống này không chỉ tạo nên sự hấp dẫn, kịch tính mà còn góp phần làm nổi bật [nội dung: tính cách nhân vật, bài học rút ra,...]. Nhờ tình huống này, nhân vật [tên nhân vật] bộc lộ rõ nét các phẩm chất [đặc điểm nhân vật], đồng thời khắc sâu thông điệp mà tác phẩm muốn truyền tải: [ý nghĩa thông điệp].

3. Nghệ thuật xây dựng nhân vật:

Nghệ thuật xây dựng nhân vật trong (tên tác phẩm) là một điểm sáng đặc biệt, góp phần

thể hiện tư tưởng lớn lao của tác giả. Qua (ngoại hình, ngôn ngữ, hành động, tâm lý...), tác giả không chỉ phản ánh **giá trị hiện thực** về (bức tranh xã hội hoặc các vấn đề tiêu cực) mà còn làm nổi bật **giá trị nhân đạo**, ca ngợi (phẩm chất tốt đẹp, khát vọng sống, hoặc sức mạnh ý chí của con người). Nghệ thuật xây dựng nhân vật khéo léo đã khiến nhân vật trở nên sống động, chân thực và giàu sức lay động đối với người đọc.

4. Ngôi kể:

CT: **Truyện được kể theo ngôi** [nêu ngôi kể: ngôi thứ nhất hay ngôi thứ ba,]:

+ **Ngôi kể thứ nhất**: Giúp tác giả thể hiện sâu sắc cảm xúc, suy nghĩ và nội tâm của nhân vật, tạo sự gần gũi và đồng cảm với người đọc. Ngôi kể này khiến câu chuyện trở nên sinh động, chân thực, người đọc cảm thấy như đang đứng trong tâm trí nhân vật và cảm nhận những cảm xúc, mâu thuẫn của họ một cách rõ ràng hơn.

+ **Ngôi kể thứ ba**: Mang lại cái nhìn khách quan và toàn diện về các nhân vật và sự kiện trong truyện, giúp người đọc có cái nhìn đa chiều, bao quát về câu chuyện mà không bị giới hạn bởi cảm nhận của một nhân vật duy nhất.

5. Ngôn ngữ:

CT: **Ngôn ngữ kể chuyện trong tác phẩm [Tên tác phẩm] giản dị nhưng giàu cảm xúc, vừa gần gũi với đời sống nhân dân vừa thể hiện tài năng của tác giả. Tác giả sử dụng ngôn ngữ [đời thường/ trong sáng/ giàu tính hình tượng,...], giúp câu chuyện trở nên [chân thực/ giàu sức gợi,...]. Các câu văn, lời thoại được viết mộc mạc nhưng chứa đựng [ý nghĩa sâu sắc, cảm xúc mạnh mẽ,...]. Nhờ ngôn ngữ kể chuyện này, tác phẩm dễ dàng chạm đến cảm xúc người đọc, khiến họ thấu hiểu sâu sắc hơn về [chủ đề hoặc thông điệp chính của tác phẩm].**

6. Điểm nhìn

Điểm nhìn trong (tên tác phẩm) không chỉ tạo nên sự đặc sắc trong cách kể chuyện mà còn góp phần làm sáng tỏ tư tưởng và thông điệp tác phẩm. Từ điểm nhìn của (người kể chuyện hoặc nhân vật), tác giả vừa khắc họa **giá trị hiện thực**, phơi bày (những vấn đề, mâu thuẫn trong xã hội), vừa thể hiện **giá trị nhân đạo**, khi đồng cảm sâu sắc với những khát vọng, đau khổ của con người. Sự thay đổi hoặc cố định trong điểm nhìn đã tạo nên chiều sâu nghệ thuật và sức hấp dẫn của câu chuyện.

7. Giọng điệu

Giọng điệu trong (tên tác phẩm) không chỉ tạo nên màu sắc riêng biệt cho câu chuyện mà còn thể hiện rõ nét tư tưởng của tác giả. Với (giọng trầm lắng, châm biếm, trữ tình, phê phán...), tác giả vừa làm nổi bật **giá trị hiện thực** khi phản ánh (những mâu thuẫn, bất công...), vừa bày tỏ **giá trị nhân đạo**, khơi gợi lòng đồng cảm và tình yêu thương đối với nhân vật. Chính giọng điệu đã giúp tác phẩm truyền tải thông điệp một cách tinh tế và sâu sắc.

8. Không gian, thời gian, cốt truyện

* **Không gian truyện**: Không gian trong (tên tác phẩm) không chỉ là bối cảnh vật lý để câu chuyện diễn ra mà còn mang ý nghĩa biểu tượng sâu sắc. Qua không gian (chật hẹp/rộng lớn, tĩnh lặng/ồn ào, thực/ảo...), tác giả phản ánh **giá trị hiện thực** của xã hội, làm nổi bật (những mâu thuẫn, sự khắc nghiệt, hoặc đời sống của nhân vật). Đồng thời, không gian còn thể hiện **giá trị nhân đạo**, khơi gợi sự đồng cảm với (nỗi đau, khát vọng sống, hay vẻ đẹp trong tâm hồn của nhân vật).

* **Thời gian truyện**: Thời gian trong tác phẩm không chỉ giới hạn ở dòng thời gian tuyến tính mà còn được sắp xếp đầy nghệ thuật để làm rõ tư tưởng tác phẩm. Tác giả sử dụng (thời gian quá khứ/hiện tại/phi tuyến tính) để tái hiện **giá trị hiện thực**, phơi bày (những vấn đề xã hội hoặc các xung đột), đồng thời nhấn mạnh **giá trị nhân đạo**, gợi lên cảm xúc mạnh mẽ về (sự mất mát, hi vọng hay phẩm chất cao đẹp của nhân vật).

* **Cốt truyện:**

- **Cách 1: Cốt truyện:** Cốt truyện trong (tên tác phẩm) là sợi dây liên kết các chi tiết, sự kiện và hình tượng nhân vật, qua đó thể hiện sâu sắc tư tưởng của tác giả. Cốt truyện được xây dựng (theo tuyến tính hay phi tuyến tính, có cao trào, xung đột) nhằm phản ánh **giá trị hiện thực** (về xã hội, con người, hay các vấn đề đạo đức), đồng thời làm nổi bật **giá trị nhân đạo**, bày tỏ sự trân trọng với (khát vọng, tình yêu, lòng nhân ái hay vẻ đẹp tâm hồn con người). Chính cốt truyện đã tạo nên sự hấp dẫn và chiều sâu tư tưởng của tác phẩm.

- **Cách 2:**

CT: Cốt truyện được xây dựng [nêu đặc điểm cốt truyện: đơn giản/ phức tạp,...] nhưng vô cùng hấp dẫn nhờ cách sắp xếp hợp lý, tạo nhịp điệu mạch lạc và lôi cuốn.

V. ĐÁNH GIÁ, MỞ RỘNG VỀ NỘI DUNG.

1. Khái quát lại nội dung tác phẩm: Tác phẩm đã khắc họa thành công điều gì..., ngợi ca ai....
2. Thể hiện tài năng, tâm huyết, phong cách tác giả...
3. So sánh với 1 tác phẩm khác:
4. Bài học liên hệ thực tế cuộc sống (Truyện gợi cho em cảm xúc, suy nghĩ gì?

Ví dụ:

1. Khái quát nội dung tác phẩm

Tác phẩm (tên tác phẩm) đã khắc họa thành công (bức tranh hiện thực xã hội, số phận con người, cuộc đấu tranh với bất công, hay vẻ đẹp tâm hồn). Qua đó, tác giả ngợi ca (những con người bất khuất, khát vọng sống mãnh liệt, tình yêu thương hay phẩm chất cao đẹp) và lên án (những bất công, áp bức hay sự tha hóa trong xã hội). Tác phẩm không chỉ mang giá trị hiện thực sâu sắc mà còn thấm đượm tinh thần nhân đạo, để lại những bài học ý nghĩa cho người đọc.

2. Thể hiện tài năng, tâm huyết, phong cách tác giả

Qua (tên tác phẩm), tài năng và tâm huyết của tác giả (tên tác giả) được thể hiện một cách xuất sắc. Tác giả không chỉ am hiểu sâu sắc về (đời sống, tâm lý nhân vật, bối cảnh lịch sử...) mà còn sáng tạo nên những hình tượng nghệ thuật đặc sắc. Phong cách (giản dị, trữ tình, châm biếm hay sâu sắc) của tác giả đã làm nổi bật tư tưởng lớn lao của tác phẩm, vừa chạm đến trái tim người đọc, vừa thể hiện khả năng bậc thầy trong việc kết hợp giữa giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo.

3. So sánh với một tác phẩm khác

Tác phẩm (tên tác phẩm) có thể đặt cạnh (tên tác phẩm so sánh) để thấy rõ những điểm tương đồng và khác biệt. Cả hai tác phẩm đều phản ánh (bức tranh hiện thực hoặc số phận con người) và bày tỏ (tình yêu thương, khát vọng hay sự lên án bất công). Tuy nhiên, nếu (tên tác phẩm so sánh) tập trung vào (đặc điểm nổi bật: tính cách nhân vật, góc nhìn xã hội...), thì (tên tác phẩm) lại nhấn mạnh (đặc điểm nổi bật khác: giá trị nhân đạo, tình huống truyện độc đáo, phong cách kể chuyện...). Cả hai đều để lại những ấn tượng sâu sắc, nhưng mỗi tác phẩm mang một sắc thái riêng biệt, làm phong phú thêm bức tranh văn học.

4. Bài học liên hệ thực tế cuộc sống

Tác phẩm (tên tác phẩm) đã để lại trong em nhiều cảm xúc và suy nghĩ sâu sắc. Qua số phận của (nhân vật hoặc tình huống truyện), em hiểu hơn về (giá trị của lòng nhân ái, ý chí vượt khó, sự trân trọng cuộc sống...). Tác phẩm gợi nhắc rằng trong cuộc sống, chúng ta cần biết (đồng cảm, yêu thương, đấu tranh cho công lý hoặc sống có lý tưởng). Những bài học từ tác phẩm không chỉ giúp em hoàn thiện bản thân mà còn thôi thúc em hành động để góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân văn hơn.

C. KẾT LUẬN (Công thức chung)

(Khẳng định vấn đề, dư âm bất tử của tác phẩm)

K1: Qua thành công về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm "Tên tác phẩm", Tên tác giả chứng tỏ ông/bà là một bậc thầy về truyện ngắn và đồng thời là một nhà nhân đạo/nhân văn sâu sắc. Vượt lên trên sự kiện có tính chất một thời, Tên tác giả đã nói cùng ta những vấn đề muôn thuở: Dù ở bên bờ vực của cái chết, trong tận cùng của tăm tối khổ đau, con người vẫn luôn luôn hướng về sự sống, khát khao hạnh phúc và không bao giờ đánh mất niềm hy vọng vào những điều tốt đẹp, họ sẽ vùng lên với một sức mạnh và bản lĩnh phi thường để vượt lên và chiến thắng hoàn cảnh. Nó là minh chứng thấm thía cho câu nói của Gan-đi: “Tình thương là thứ vũ khí mạnh nhất mà con người có trong tay”. Cuộc đời của mỗi nhà văn là hữu hạn, nhưng tác phẩm của họ để lại cho đời là vô giá, sống mãi với thời gian.

K2: William Shakespeare từng gieo vào lòng chúng ta một câu hỏi: "Tồn tại hay không tồn tại?" Đó không chỉ là câu hỏi dành cho con người, cuộc đời mà còn là câu hỏi dành cho văn học. Khi nào một tác phẩm văn chương mới có thể tồn tại mãi với thời gian? Tên tác phẩm của Tên tác giả đã trả lời cho chúng ta.

Kết bài 3: Tóm lại, tác phẩm [**tên tác phẩm**] của [**tên tác giả**] không chỉ mang giá trị nghệ thuật cao với thể thơ ... mà còn gửi gắm những thông điệp nhân văn sâu sắc về cuộc sống và con người. Qua đó, ta không chỉ cảm nhận được tâm hồn của nhà văn mà còn soi chiếu vào chính mình, để nhận ra những giá trị cao quý trong đời thường để chúng ta hôm nay thêm hiểu, thức tỉnh, trân trọng những giá trị đích thực của cuộc đời. Tác phẩm xứng đáng là một kiệt tác (một bông hoa nở rộ) trong khu vườn văn học Việt Nam và thế giới.

Kết bài 4: Tác phẩm [**tên tác phẩm**] đã vượt qua khuôn khổ của thời gian và không gian, để trở thành một tiếng nói chung cho mọi thời đại. Những giá trị mà tác phẩm mang lại không chỉ phản ánh chân thực hiện thực xã hội mà còn mang tính thời sự, là lời nhắc nhở quý báu cho thế hệ hôm nay về những giá trị đạo đức và lối sống đẹp, để nhận ra những giá trị cao quý trong đời thường để chúng ta hôm nay thêm hiểu, thức tỉnh, trân trọng những giá trị đích thực của cuộc đời. Tác phẩm xứng đáng là một kiệt tác (một bông hoa nở rộ) trong khu vườn văn học Việt Nam và thế giới.